TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26**/2026/DS-ST
Ngày: 11/02/2026
V/v TC Hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Đa.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Minh Hiếu.

2. Bà Hồ Thị Thanh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Nhặn – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Dương Thanh Hậu.

Ngày 11/02/2026, tại phòng xử án thuộc trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 238/2025/TLST-DS ngày 16/10/2025 về việc "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 351/2025/QĐXXST-DS ngày 29/12/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2026/QĐST-DS ngày 20/01/2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng C**, địa chỉ: Số 169, Phố L, phường H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T, chức vụ Tổng Giám đốc, đã ủy quyền cho ông Nguyễn Chí C, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH K, thành phố Cần Thơ, địa chỉ: ấp A, xã K, thành phố Cần Thơ (theo Quyết định ủy quyền số 7300/QĐ-NHCS, ngày 19/9/2019 của Tổng giám đốc NHCSXH "V/v Uỷ quyền tham gia tố tụng và thi hành án") (ông C vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông **Trần Văn K**, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp M, xã N, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn, qua xem xét lời khai và yêu cầu của các đương sự, qua xét hỏi trước tòa, nội dung vụ án được xác định như sau:

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án, phía Ngân hàng Ngân hàng C, có người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Chí C trình bày: Thực hiện các chương trình tín dụng cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác,

Phòng giao dịch Ngân hàng C Kế Sách đã xem xét và thỏa thuận cho vay với lãi suất ưu đãi,…để giải quyết khó khăn và phát triển kinh tế hộ gia đình ở địa phương.

Vào ngày 06/5/2021, Ngân hàng phê duyệt cho hộ ông Trần Văn Khanh, vay số tiền 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)*, lãi suất: 8,25%/năm, thời hạn cho vay: 60 tháng, kỳ hạn trả nợ: 12 tháng/lần, hạn trả cuối cùng là ngày 06/5/2026, của Chương trình cho vay: Hộ mới thoát nghèo, mục đích sử dụng: Cải tạo vườn. Tổng cộng hộ ông Trần Văn K đã vay vốn với tổng số tiền là 20.000.000 đồng.

Nhưng trong quá trình thực hiện hợp đồng hộ ông Trần Văn K đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán (kể cả vốn gốc và tiền lãi) theo thỏa thuận. Tính đến ngày 11/02/2026, hộ ông Trần Văn K còn nợ là 26.777.993 đồng, trong đó: vốn gốc là 20.000.000 đồng, tiền lãi là 6.777.993 đồng. Mặc dù về phía Ngân hàng đã phối hợp với chính quyền địa phương, Hội đoàn thể vận động gia đình thực hiện nghĩa vụ để thu hồi nợ về cho Nhà nước nhưng không có kết quả.

Nay Ngân hàng C yêu cầu Toà án giải quyết: Buộc ông Trần Văn K có trách nhiệm hoàn trả tổng số tiền là 26.777.993 đồng (trong đó: vốn gốc là 20.000.000 đồng, tiền lãi là 6.777.993 đồng) và tiền lãi phát sinh cho đến khi thi hành xong khoản nợ theo mức lãi suất của hợp đồng tín dụng.

Đối với bị đơn ông Trần Văn Khanh: Từ khi Tòa án thụ lý giải quyết cho đến nay, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Khanh nhưng ông Khanh không tham gia tố tụng nên Tòa án không thể thu thập được lời khai và ý kiến của ông.

Tại phiên tòa, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, các đương sự vắng mặt nên không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Thẩm phán tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 như thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định tư cách đương sự, quan hệ tranh chấp, thu thập chứng cứ. Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật. Đối với bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy tại phiên tòa, người đại diện của nguyên đơn có đơn yêu cầu vắng mặt, bị đơn ông Trần Văn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Vào ngày 06/5/2021, Ngân hàng cho hộ ông Trần Văn K vay số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), lãi suất: 8,25%/năm, thời hạn cho vay: 60 tháng, kỳ hạn trả nợ: 12 tháng/lần, hạn trả cuối cùng là ngày 06/5/2026, của Chương trình cho vay: Hộ mới thoát nghèo, mục đích sử dụng: Cải tạo vườn. Quá trình thực hiện hợp đồng hộ ông Trần Văn K đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, tính đến ngày 11/02/2026 còn nợ số tiền 26.777.993 đồng (trong đó: vốn gốc là 20.000.000 đồng, tiền lãi là 6.777.993 đồng); Về phía ông Khanh: Mặc dù Tòa án đã mời nhiều lần nhưng ông không tham gia tố tụng, không có ý kiến hay phản đối gì về yêu cầu của nguyên đơn nên đây được xem là tình tiết không phải chứng minh theo Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử cho rằng Hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng C và ông Trần Văn K được lập trên cơ sở tự nguyện của các bên, không trái đạo đức xã hội, mục đích và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, khi giao kết hợp đồng phía ông Khanh là những người có đủ năng lực hành vi dân sự nên giao dịch trên giữa bà Ngân hàng C và ông Khanh là hợp pháp. Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 117, 463, 466 Bộ luật dân sự 2015; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 6, Điều 7, khoản 1 Điều 8, Điều 12, Điều 13 của Nghị quyết 01/2019/NQ-2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C, buộc bị đơn ông Khanh có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng C số tiền vốn và lãi đã vay là 26.777.993 đồng (trong đó: vốn gốc là 20.000.000 đồng, tiền lãi là 6.777.993 đồng) và tiền lãi phát sinh cho đến khi thi hành xong khoản nợ theo mức lãi suất của hợp đồng.

[3] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát: Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát như đã phân tích trên.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Toà án chấp nhận, nên bị đơn ông Nguyễn Văn Khanh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 26.777.993 đồng x 5% = 1.338.899 đồng.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 3 Điều 144, Điều 147, Điều 227, 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 117, 463, 466 Bộ luật dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ Điều 6, Điều 7, khoản 1 Điều 8, Điều 12, Điều 13 của Nghị quyết 01/2019/NQ-2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Tuấn hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

TUYÊN XỬ:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bị đơn ông Trần Văn K có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng C số tiền vốn và lãi đã vay tính đến ngày 11/02/2026 là 26.777.993 đồng (trong đó: vốn gốc là 20.000.000 đồng, tiền lãi là 6.777.993 đồng)

Kể từ ngày 12/02/2026, ông Trần Văn K còn phải có nghĩa vụ tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Sổ vay vốn có mã món vay số 6600000720494159 ngày 06/5/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Trần Văn K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.338.899 đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người vắng mặt được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật, để Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a ,7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND khu vực 10 - Cần Thơ;
- THADS TP. Cần Thơ
(Phòng THADS khu vực 10 - Cần Thơ);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh Đa